

Uông Bí, ngày 9 tháng 5 năm 2024

Lịch biểu tạm thời

*giờ vận hành song loan, chờ người phục vụ vận chuyển CBCN đi
vận hành quạt gỏi ca khu vực Giếng Vàng Danh, Giếng Cánh Gà*

Thực hiện từ ca 2 ngày 9 tháng 5 năm 2024

Căn cứ vào lệnh sản xuất số 2325/LSX-TVD-KCM ngày 26/4/2024 về việc vận chuyển CBCN đi vận hành quạt gỏi ca khu vực Giếng Vàng Danh, Giếng Cánh Gà bằng song loan chờ người lò bằng, để đảm bảo thời gian phục vụ của các đơn vị vận tải trong quá trình vận chuyển, lịch biểu giờ chạy song loan, chờ người được thực hiện như sau

I. Lịch biểu giờ vận hành chờ DKHY4-200 Giếng nghiêng phụ +130 -:- -50 G.C.Gà (Phân xưởng VTG2 thực hiện)

Ca	CN đi chờ từ ga MB + 130 G.C.Gà	Đến ga - 50 G.C.Gà	Ghi chú
1	6h 30'	6h 37'	
2	13h 45'	13h 52'	
3	21h 45'	21h 52'	

II. Lịch biểu giờ vận hành song loan lò mức -50 G.C.Gà (Phân xưởng VTG2 thực hiện)

Ca	Thời gian cấp kéo song loan cho ga số 3 lò XV khu II (F11:- F12)			Ghi chú
	Chạy từ ga số 1 sân ga chân trục-50	Đến lò XV khu II	Đến ga số 3 lò XV khu II (F11:- F12)	
1	6h 45'	6h 55'	7h 05'	
2	14h 00'	14h 10'	14h 20'	
3	21h 55'	22h 05'	22h 15'	

III. Lịch biểu giờ vận hành song loan lò +115 Giếng Cánh Gà (Phân xưởng VTG-2 thực hiện)

Ca	Thời gian cấp kéo song loan cho ga số 2, lò XV khu II		Thời gian cấp kéo song loan cho ga số 3, lò DVTG +115 nối khu II-:-III		Ghi chú
	Chạy từ ga số 1 chân trực +115	Đến ga số 2 lò XV khu II	Chạy từ ga số 1 chân trực +115	Đến ga số 3 lò DVTG +115 nối khu II-:-III	
1	6h 30'	6h 45'	6h 32'	6h 52'	
2	14h 17'	14h 32'	14h 20'	14h 40'	
3	21h '	21h 55'	21h 42'	22h 02'	

IV. Lịch biểu giờ vận hành lò KS -900/100 từ + 110 xuống + 0 và -175 Giếng Vàng Danh (Px VTLò thực hiện)

Ca	Tời KS đi từ ga chờ mặt bằng + 110 GCVD	Đến ga + 0, ga mức - 175 GVD		Ghi chú
	Chạy từ ga số 1 mặt bằng + 110 GCVD đi Ga + 0 , ga - 175 GVD	Đến ga + 0 GVD	Đến ga - 175 GVD	
1	6 ^h 45	6 ^h 50	7 ^h 00	
2	14 ^h 00	14 ^h 05	14 ^h 15	
3	21 ^h 45	21 ^h 50	22 ^h 00	

V. Lịch biểu giờ vận hành song loan lò mức +105 khu I , khu II & khu III Giếng Vàng Danh (Px VTLò thực hiện)

Ca	Tuyến toa xe chở người ga trung tâm + 105 GVD :- ga số 6 lò XV + 105 khu III GVD		Tuyến toa xe chở người ga trung tâm + 105 GVD :- ga số 3 lò XV + 105 khu II GVD		Tuyến toa xe chở người ga trung tâm + 105 GVD :- ga số 3 (/7K- 954 :- 1002) lò DV4 + 105 Quay đông khu I GVD	
	Giờ tàu đi < từ ga trung tâm (Ga1a) +105 GVD >	Giờ tàu đến < Từ ga số 6 /7K 1995 :- /7K-2063 về ga trung tâm (Ga1a) + 105 GVD >	Giờ tàu đi < từ ga trung tâm (Ga1b) +105 GVD >	Giờ tàu đến < Từ ga số 5 /7K 840 :- /7K-878 về ga trung tâm (Ga1b) + 105 GVD >	Giờ tàu đi < từ ga trung tâm (1a) +105 GVD >	Giờ tàu đến từ ga số 3 (/7K- 954 :- 1002) lò DV4 + 105 Quay đông khu I GVD
	Giờ tàu từ ga đi	Giờ tàu đến	Giờ tàu từ ga đi	Giờ tàu đến	Giờ tàu từ ga đi	Giờ tàu đến
1	6 ^h 45'	7 ^h 05'	6 ^h 47'	6 ^h 57'	6 ^h 49'	7 ^h 00'
2	14 ^h 00'	14 ^h 20'	14 ^h 02'	14 ^h 12'	14 ^h 04'	14 ^h 15'
3	21 ^h 35'	21 ^h 55'	21 ^h 37'	21 ^h 47'	21 ^h 41'	21 ^h 52'

VI. Lịch biểu chạy tới MĐK giếng nghiêng chính +110 ÷ ± 0 Vàng Danh (Px VTG-1 thực hiện)

Ca	Tới đi từ ga chờ mặt bằng + 110 GCVD	Đến ga ± 0		Ghi chú
	Chạy từ ga số 1 mặt bằng + 110 GVD đi Ga ± 0	Đến ga + 0 GVD		
1	6 ^h 30	6 ^h 40		
2	13 ^h 30	13 ^h 40		
3	21 ^h 00	21 ^h 10		

VII. Lịch biểu chạy song loan mức ± 0 Giếng Vàng Danh (Px VTG-1 thực hiện)

Ca	Ga trung tâm ± 0 GVD		Ga trung tâm ± 0 GVD		Ghi chú
	Chạy từ ga ± 0 GVD	Đến ga lò XV khu I mức +0	Chạy từ ga ± 0 GVD	Đến ga lò XV khu III mức +0	
1	6h 40'	6h 55'	6h 42'	7h 07'	
2	14h 17'	14h 32'	14h 19'	14h 45'	
3	21h 40'	21h 55'	21h 42'	22h 07'	

- Lịch biểu này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

- Phân xưởng VTLò, VTG1, VTG2 tổ chức kẻ bảng giờ chạy song loan bổ sung treo tại các sân ga và thực hiện đưa đón CN chạy quạt theo lịch biểu.

- Phòng ĐK, P.CV .P.TCLĐ, AT, KCM theo dõi, chỉ đạo điều hành việc đi lại của CN theo lịch biểu trên ,báo cáo Giám đốc Công ty thông qua phòng CV điều chỉnh cho phù hợp với thực tế giờ chạy song loan các khu vực./.

Nơi nhận :

- Phân xưởng: khai thác, đào lò, T/gió, Vận tải
- Phòng : P.AT, KCM,TĐ
- TC-LĐ, KH, KT, KCS, ĐK;
- Lưu: P CV.

Người lập

Kiều Cao Tú

PP. CV

Vũ Hồng Quân



Phạm Thế Hùng